

Bản án số: 09/2023/HS-ST
Ngày 14-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mạc Thị Chiên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thanh Xuân;
2. Ông Nguyễn Phước Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Hoàng Panal - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Trương Minh H, tên gọi khác: không; Sinh năm 1965, tại huyện Thới Lai, TP.Cần Thơ. Nơi cư trú: Ấp TN 2, xã TXA, huyện Thới Lai, TP.Cần Thơ; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Minh Châu, sinh năm 1927 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Hoa, sinh năm 1928 (đã chết); anh chị em ruột: 08 người; bị cáo có vợ tên: Nguyễn Thị Thủy, sinh năm 1969 (đã ly hôn); con: có 02 người con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo có nhân thân xấu: ngày 13/7/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 46/2022/HS-ST. Ngày 11/7/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xét xử tại bản án số 25/2008/HS-ST xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích; Ngày 23/04/2020 bị Công an huyện Vị Thủy xử phạt

1.500.000 đồng tại Quyết định số 133/QĐXPHC về hành vi Trộm cắp tài sản, bị cáo đã nộp phạt. Bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Phúc Duy – Văn phòng Luật sư Nguyễn Thy – Đoàn Luật sư tỉnh Hậu Giang. (Vắng mặt)

- *Bị hại:* Nguyễn Hữu Lý G, sinh năm 1993, địa chỉ: ấp Trường Thuận A, xã Trường Long Tây, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Lý Hoàng E, sinh năm 1977, địa chỉ: 79/20/18 Phạm Việt Chánh, phường 19, quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 50 phút, ngày 01/3/2022, anh Nguyễn Hữu Lý G đến Công an xã Trường Long Tây trình báo: Khoảng 19 giờ cùng ngày, anh có dựng một chiếc xe mô tô biển kiểm soát 95F1- 9216 màu xanh ở phía trước nhà, trên xe vẫn còn gắn chìa khóa. Xe này anh được cậu ruột là ông Lý Hoàng E chủ sở hữu đã tặng cho anh, chưa đăng ký sang tên đổi chủ. Khoảng 10 phút sau anh ra, thì chiếc xe mô tô đã bị mất. Anh kiểm tra camera thì phát hiện một người đàn ông khoảng 50 tuổi đã lấy trộm xe của anh.

Quá trình điều tra xác định được đối tượng Trương Minh H là người thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô biển kiểm soát 95F1- 9216 của anh Nguyễn Hữu Lý G. Khi được cơ quan Công an mời đến làm việc, bị cáo Trương Minh H đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp xe mô tô đồng thời tự nguyện giao nộp chiếc xe đã trộm cắp được cho Cơ quan công an

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 15/KL.ĐGTS ngày 13/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Thành A đã định giá và kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Fashion biển kiểm soát 95F1- 9216, số loại 110s-1, dung tích 107, màu xanh có tổng giá trị là 2.730.000đồng.(BL 31-32)

Quá trình làm việc với bị cáo, bị cáo có những biểu hiện bất bình thường nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Châu Thành A đi xác minh tại địa phương, sau đó đưa bị cáo đi giám định pháp y về tâm thần. Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 599/KL-VPYTW ngày 21/9/2022 của Viện Pháp Y tâm thần Trung ương Biên Hòa đối với Trương Minh H kết luận:

“- Về y học: Trước trong, sau khi gây án và hiện nay: Dương sự bị bệnh tâm thần phân liệt thể không biệt định giai đoạn thuyên giảm không hoàn toàn(F20.34-ICD.10);

- *Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:*
 - + *Tại thời điểm gây án: Dương sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi;*
 - + *Hiện nay: Dương sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi*
- *Ý kiến khác: không*
- *Địa điểm, thời gian hoàn thành giám định: 11h00 ngày 21/9/2022”*
(BL 84-85)

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Minh H thừa nhận hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo thể hiện tại bài bào chữa: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án ở mức khởi điểm của Viện kiểm sát đề nghị do bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội khi bị hạn chế về khả năng nhận thức, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại về tài sản cho bị hại, bị hại đã nhận lại tài sản bị mất.

Tại Cáo trạng số 02/CT-VKS-HCTA ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A đã truy tố bị cáo Trương Minh H về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Trương Minh H về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; phân tích hành vi, tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Minh H phạm tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm q, h, s khoản 1, Điều 51, Điều 56, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trương Minh H từ 09 tháng đến 12 tháng tù, tổng hợp với 06 tháng tù tại Bản án số 46/2022/HS-ST ngày 07/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về vật chứng: Đối với 01 chiếc xe đạp màu đỏ, trên sườn xe có chữ Hitasa đã qua sử dụng của bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo không yêu cầu nhận lại

xe đạp, giá trị sử dụng của chiếc xe không còn nên đề nghị tịch thu tiêu hủy;

Đổi xe mô tô nhãn hiệu Fashion biển kiểm soát 95F1- 9216, số loại 110S-1, dung tích 107, màu xanh đã được giao trả lại cho bị hại nên không đặt ra xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: không ai yêu cầu nên đề nghị không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Việc khởi tố, điều tra của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A, việc truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố hình sự năm 2015. Vụ án đủ điều kiện để đưa ra xét xử.

[1.2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại, vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người bào chữa cho bị cáo. Tuy nhiên, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã có lời khai cụ thể trong hồ sơ vụ án, luật sư bào chữa cho bị cáo có gửi bài bào chữa cho bị cáo, bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt luật sư. Xét thấy, sự vắng mặt của những người nêu trên không ảnh hưởng đến đường lối giải quyết vụ án. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ Điều 291, Điều 292, Điều 293 xét xử vắng mặt đối với người bào chữa cho bị cáo, bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án:

[2.1] Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trương Minh H thừa nhận hành vi bị cáo đã thực hiện. Lời khai của bị cáo phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ cũng như lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Từ đó, chứng minh được như sau: Khoảng 19 giờ ngày 01/3/2022, bị cáo Trương Minh H chạy xe đạp màu đỏ trên xe có chữ H đi từ nhà thuộc ấp Trường Ninh 2, xã Trường Xuân A về hướng cầu KH9. Khi đến nhà của anh Nguyễn Hữu Lý G, bị cáo thấy xe mô tô nhãn hiệu Fashion biển kiểm soát 95F1- 9216, số loại 110s-1, dung tích 107, màu xanh của

anh Lý G đang dựng ngoài lộ trước nhà, trên xe có gắn chìa khóa nên bị cáo nảy sinh ý định muốn chiếm đoạt. Bị cáo, Trương Minh H quan sát không thấy ai trông coi liền bỏ xe đạp lại kế hàng rào, rồi đi về phía chiếc xe mô tô và dẫn xe đi theo hướng tỉnh lộ 926. Đi được một đoạn, bị cáo nổ máy xe chạy về hướng huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ. Đến ngày 02/3/2022, lực lượng Công an xã Trường Long Tây đến nhà H mời H về trụ sở làm việc. Tại đây, H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp xe mô tô đã trộm cắp cho Cơ quan Công an.

[2.2] Về giá trị tài sản bị trộm cắp: Tại Bản kết luận định giá tài sản số 15/KL.ĐGTS ngày 13/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Châu Thành A đã định giá và kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Fashion biển kiểm soát 95F1- 9216, số loại 110s-1, dung tích 107, màu xanh có tổng giá trị là 2.730.000đồng.(BL 31-32)

[2.3] Xét về khả năng nhận thức của bị cáo: Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 599/KL-VPYTW ngày 21/9/2022 của Viện Pháp Y tâm thần Trung ương Biên Hòa đối với Trương Minh H kết luận:

“- Về y học: Trước trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị bệnh tâm thần phân liệt thể không biệt định giai đoạn thuyên giảm không hoàn toàn(F20.34-ICD.10);

- *Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:*
 - + *Tại thời điểm gây án: Đang sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi;*
 - + *Hiện nay: Đang sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi*
- *Ý kiến khác: không*
- *Địa điểm, thời gian hoàn thành giám định: 11h00 ngày 21/9/2022”*
(BL 84-85)

[2.4] Về tội danh: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, lợi dụng việc tài sản của bị hại không người trông coi, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt . Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo biết rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ

yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2.3] Tính chất, mức độ thực hiện hành vi và hình phạt đối với bị cáo: hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự xã hội tại địa phương, làm cho người dân hoang mang lo lắng. Bị cáo Trương Minh H đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xét xử tại bản án số 25/2008/HS-ST ngày 11/7/2008 xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 23/04/2020 bị Công an huyện Vị Thủy xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản, bị cáo đã nộp phạt xong. Ngày 13/7/2022, bị cáo tiếp tục bị Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 46/2022/HS-ST. Bị cáo không lấy đó là bài học kinh nghiệm để sửa đổi bản thân lại tiếp tục phạm tội. Điều đó chứng tỏ rằng bị cáo coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Đối với hình phạt phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 46/2022/HS-ST ngày 13/7/2022, Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang, bị cáo chưa chấp hành hình phạt. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của hai bản án thành hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành.

[2.4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, trách nhiệm hình sự;

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội tại thời điểm khả năng nhận thức của bị cáo bị hạn chế theo kết luận giám định của Trung tâm giám định pháp y tâm thần; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, điểm q, điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[2.6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại xác định đã nhận lại tài sản bị mất, không có thiệt hại nên không yêu cầu bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra không đặt ra xem xét.

[2.7] Về xử lý vật chứng trong vụ án: Đối với 01 chiếc xe đạp màu đỏ,

trên sườn xe có chữ Hitasa đã qua sử dụng của bị cáo, bị cáo không yêu cầu trả lại, giá trị sử dụng của xe không còn nên tịch thu tiêu hủy; đối xe mô tô nhãn hiệu Fashion biển kiểm soát 95F1- 9216, số loại 110S-1, dung tích 107, màu xanh thuộc sở hữu của ông Lý Hoàng E. Tuy nhiên, ông Hoàng E khẳng định đã tặng cho cháu là Nguyễn Hữu Lý G (BL 74). Hiện nay, chiếc xe này đã được Cơ quan Công an giao trả lại cho bị hại nên không đặt ra xem xét.

[2.8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[3] Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo và quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A về tội danh, hình phạt và điều khoản áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Minh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269 Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, q, s khoản 1, Điều 51, Điều 38, Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Trương Minh H 09 (chín) tháng tù, tổng hợp chung hình phạt 06 tháng tù theo Bản án 46/2022/HS-ST ngày 13/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án là 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đối với 01 chiếc xe đạp màu đỏ, trên sườn xe có chữ Hitasa đã qua sử dụng của bị cáo, bị cáo không yêu cầu trả lại, giá trị sử dụng không còn nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH quy định về án phí lệ phí Tòa án, bị cáo Trương Minh H phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày

tuyên án; bị hại, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan tới quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- Sở tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành A;
- Công an huyện Châu Thành A;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Mạc Thị Chiên